

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **61/2021/HS-ST**

Ngày: 09/11/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Loan.

Ông Trần Đức Nhì.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Khuru Thanh M (tên thường gọi là Mí); Sinh ngày: 06/12/1985; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 868 đường LG, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Khuru T và bà: Huỳnh Thị Kim A; Có chồng: Là ông Lương Phúc B và con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 02/6/2021.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 02/6/2021, tại trước nhà số 319/19 đường Hậu Giang, Phường 5, Quận 6, tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 6 phối hợp cùng Công an Phường 5, Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện Khuru Thanh M có biểu hiện nghi vấn nên đưa về trụ sở Công an Phường 5, Quận 6 làm việc. Qua kiểm tra, đã thu giữ trong túi xách màu đen của M 01 gói

nylon chứa tinh thể không màu (M khai là ma túy đá), nên đã giao M cùng vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Khuru Thanh M khai: M bắt đầu sử dụng ma túy tổng hợp (loại ma túy đá) từ năm 2020. Về nguồn gốc gói ma túy Công an thu giữ là của Khuru Thanh C (em ruột M) cho M vào khoảng 09 giờ ngày 02/6/2021 và M đã cất gói ma túy trong túi xách màu đen để dành sử dụng. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, M đem theo túi xách (bên trong có gói ma túy) và đi bộ đến trước nhà số 319/19 đường Hậu Giang thì bị phát hiện bắt giữ như nêu trên.

Khuru Thanh C khai: Khoảng 09 giờ ngày 02/6/2021, C có gặp Khuru Thanh M và có cho M mượn 50.000 đồng. Ngoài ra, C không có đưa gói ma túy nào cho M và cũng không biết gói ma túy mà Công an thu giữ ở đâu M có. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Khuru Thanh M đối chất với Khuru Thanh C, nhưng C vẫn không nhận có đưa gói ma túy cho M.

Theo Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Trạm y tế Phường 5, Quận 6 thì Khuru Thanh M dương tính với Amphetamine.

Tại Kết luận giám định số: 3693/KLGD-H ngày 11 tháng 6 năm 2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Nguyễn Phi Hùng (người chứng kiến), Khuru Thanh M và hình dấu Công an Phường 5, Quận 6 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1789g (không phải một bảy tám chín gam), loại Methamphetamine.

Đối với Khuru Thanh C, Cơ quan điều tra không chứng minh được C có liên quan đến hành vi phạm tội của Khuru Thanh M, nên không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cáo trạng số: 61/CT-VKS-Q6 ngày 18 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Khuru Thanh M về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Khuru Thanh M khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi cất giữ 01 gói ma túy đá để sử dụng và bị Công an phát hiện bắt quả tang vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 02/6/2021 tại trước nhà số 319/19 đường Hậu Giang, Phường 5, Quận 6 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Khuru Thanh M như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Khuru Thanh M từ 01 năm đến 02 năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 3693 (901/2021), có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ điều tra Bùi Thành Phương, bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,0598 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 túi xách màu đen.

Lời nói sau cùng, bị cáo Khuru Thanh M nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Khuru Thanh M tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Khuru Thanh M đã phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Khuru Thanh M đã cất giữ chất ma túy ở thể rắn và thời điểm bắt quả tang vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 02/6/2021 tại trước nhà số 319/19 đường Hậu Giang, Phường 5, Quận 6 đã thu giữ trong túi xách màu đen của bị cáo 01 gói nylon bên trong có 0,1789 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (bị cáo khai số ma túy này là của bị cáo cất giữ để dành sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy khác). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Khuru Thanh M không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Khuru Thanh M là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Khuru Thanh M là nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu (chưa có tiền án, tiền sự), nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo Khuru Thanh M còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo phạm tội không vụ lợi, là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Việc xử lý vật chứng: 01 gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 3693 (901/2021), có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ điều tra Bùi Thành Phương, bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,0598 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 túi xách màu đen, là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 65/PNK ngày 04 tháng 8 năm 2021 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 58/QĐ-VKS-Q6 ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6)

[6] Đối với Khuru Thanh C, Viện kiểm sát xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Khuru Thanh M nên không truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Bị cáo Khuru Thanh M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Khuru Thanh M** (Mí) phạm tội: «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Khuru Thanh M** (Mí) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2021.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 3693 (901/2021), có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ điều tra Bùi Thành Phương, bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,0598 (không phải không năm chín tám) gam; 01 (một) túi xách màu đen.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Khuru Thanh M phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Khuru Thanh M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- C cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên